

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 60/NQ-CP

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Giao Bộ Y tế căn cứ nội dung Phương án đơn giản hóa được Chính phủ thông qua tại Điều 1 Nghị quyết này, trong phạm vi thẩm quyền chủ trì, phối hợp với bộ, ngành, cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ, bãi bỏ thủ tục hành chính quy định tại văn bản quy phạm pháp luật để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành phù hợp với thời điểm Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được hoàn thành, vận hành và có thể khai thác được đầy đủ 15 trường thông tin của công dân Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện, nếu có văn bản quy phạm pháp luật mới sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các thủ tục hành chính có phương án đã được phê duyệt tại Nghị quyết này thì Bộ Y tế chủ động triển khai, thực thi phương án theo nội dung quy định tại văn bản quy phạm pháp luật mới, đồng thời thông báo đến Ban Chỉ đạo Đề án 896.

Điều 3. Giao Văn phòng Chính phủ theo dõi, kiểm tra việc thực hiện và tổng hợp vướng mắc của Bộ Y tế, các bộ, ngành có liên quan để kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ trong quá trình thực thi Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết này.

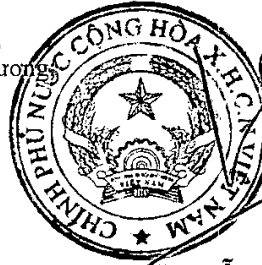
Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bộ trưởng Bộ Y tế và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Hội đồng tư vấn: Các thành viên HĐTV;
- Ban Chỉ đạo Đề án 896;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KSTT (2).*xh 115*

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Xuân Phúc

PHƯƠNG ÁN

Đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ)

A. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA

1. Các thủ tục về cấp và cấp lại Giấy chứng nhận là lương y được quy định tại Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận là lương y, bao gồm:

a) Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT.

b) Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT.

c) Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT.

d) Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT.

đ) Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT.

e) Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-BYT.

g) Cấp lại Giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.

h) Cấp lại Giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.

Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung 1: Bỏ yêu cầu xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú đối với Sơ yếu lý lịch được quy định tại Điều 9 của Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận là lương y; đồng thời ban hành mẫu Sơ yếu lý lịch trong đó thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú”.

- Nội dung 2: Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên mẫu Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận là lương y theo mẫu quy định tại Phụ lục số 01; Giấy xác nhận quá trình thực tập khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền theo mẫu quy định tại Phụ lục số 02; Bản khai quá trình hành nghề có xác nhận bằng văn bản của Trưởng Trạm y tế xã và người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03; Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận là lương y theo mẫu quy định tại Phụ lục số 07 của Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận là lương y.

2. Các thủ tục về khám sức khỏe được quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về khám sức khỏe, bao gồm:

- a) Cấp giấy khám sức khỏe cho người mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự
- b) Cấp giấy khám sức khỏe cho người chưa đủ 18 tuổi.
- c) Cấp giấy khám sức khỏe cho người từ đủ 18 tuổi trở lên.
- d) Cấp giấy khám sức khỏe của người lái xe.
- đ) Khám sức khỏe định kỳ.
- e) Khám sức khỏe định kỳ của người lái xe ô tô.

Nội dung đơn giản hóa

Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Giấy khám sức khỏe theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 và 2; sổ khám sức khỏe định kỳ theo mẫu quy định Phụ lục 3 của Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về khám sức khỏe.

3. Các thủ tục về khám chữa bệnh nhân đạo được quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo, bao gồm:

- a) Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế.
- b) Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc bộ, ngành.
- c) Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế.

d) Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế.

đ) Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc bộ, ngành.

e) Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế.

g) Cho phép đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế.

Nội dung đơn giản hóa

Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Đơn đề nghị cho phép khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo quy định tại Phụ lục 01 của Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo.

4. Các thủ tục về xuất khẩu, nhập khẩu thuốc theo đường phi mậu dịch được quy định tại Thông tư số 39/2013/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý thuốc chữa bệnh cho người theo đường xuất khẩu, nhập khẩu phi mậu dịch, bao gồm:

a) Cho phép tổ chức, cá nhân xuất khẩu, nhập khẩu thuốc theo đường phi mậu dịch đối với thuốc thành phẩm chứa hoạt chất là thuốc gây nghiện và cho phép tổ chức xuất khẩu, nhập khẩu thuốc theo đường phi mậu dịch

b) Cho phép tổ chức, cá nhân xuất khẩu, nhập khẩu thuốc theo đường phi mậu dịch đối với thuốc thành phẩm không chứa hoạt chất là thuốc gây nghiện

Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung 1: Bỏ yêu cầu nộp Bản chụp Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người xuất khẩu hoặc nhập khẩu thuốc theo đường phi mậu dịch là người Việt Nam quy định tại khoản 2 Điều 5 của Thông tư số 39/2013/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý thuốc chữa bệnh cho người theo đường xuất khẩu, nhập khẩu phi mậu dịch.

- Nội dung 2: Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Đơn đề nghị (Mẫu số 1a/PMD hoặc 1b/PMD) của Thông tư số 39/2013/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý thuốc chữa bệnh cho người theo đường xuất khẩu, nhập khẩu phi mậu dịch.

5. Thủ tục về cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với tổ chức quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của Liên bộ Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

Nội dung đơn giản hóa

Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 01a quy định tại Phụ lục 4) và Danh sách các đối tượng đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 01b quy định tại Phụ lục 4) Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của Liên bộ Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

6. Thủ tục đề nghị thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo được quy định tại Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo

Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung 1: Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Đơn đề nghị được thực hiện kỹ thuật mang thai hộ theo Mẫu số 04, Bản cam kết tự nguyện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo theo Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo.

- Nội dung 2: Ban hành các mẫu văn bản sau đây, trong đó thông tin về công dân được thể hiện bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú”:

+ Bản cam đoan của người đồng ý mang thai hộ là chưa mang thai hộ lần nào;

+ Bản xác nhận tình trạng chưa có con chung của vợ chồng do Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú của vợ chồng nhờ mang thai hộ xác nhận;

+ Bản xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm về việc người vợ có bệnh lý, nếu mang thai sẽ có nhiều nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của người mẹ, thai nhi và người mẹ không thể mang thai và sinh con ngay cả khi áp dụng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản;

+ Bản xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm đối với người mang thai hộ về khả năng mang thai, đáp ứng quy định đối với người nhận phôi theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số 10/2015/NĐ-CP và đã từng sinh con;

+ Bản xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người mang thai hộ, người nhờ mang thai hộ tự mình chứng minh về mối quan hệ thân thích cùng hàng trên cơ sở các giấy tờ hộ tịch có liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của các giấy tờ này;

+ Bản xác nhận của chồng người mang thai hộ (trường hợp người phụ nữ mang thai hộ có chồng) về việc đồng ý cho mang thai hộ;

+ Bản xác nhận nội dung tư vấn về y tế của bác sỹ sản khoa;

+ Bản xác nhận nội dung tư vấn về tâm lý của người có trình độ đại học chuyên khoa tâm lý trở lên;

+ Bản xác nhận nội dung tư vấn về pháp luật của luật sư hoặc luật gia hoặc người trợ giúp pháp lý.

7. Thủ tục đề nghị thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm được quy định tại Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo

Nội dung đơn giản hóa

Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Đơn đề nghị được thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo.

8. Các thủ tục thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính được quy định tại Nghị định số 88/2008/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ về xác định lại giới tính, bao gồm:

a) Đề nghị được thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính đối với người chưa đủ 16 tuổi.

b) Đề nghị được thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính đối với người đủ 16 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi.

c) Đề nghị được thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính đối với người đủ 18 tuổi trở lên.

Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung 1: Bỏ yêu cầu nộp Bản sao hợp lệ giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân hoặc sổ hộ khẩu hoặc hộ chiếu quy định tại khoản 1 Điều 7 của Nghị định số 88/2008/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ về xác định lại giới tính.

- Nội dung 2: Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Đơn đề nghị được thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính của cha, mẹ hoặc người giám hộ của người xác định lại giới tính (Phụ lục 2) và Giấy chứng nhận y tế đã xác định lại giới tính (Phụ lục 3) của Thông tư số 29/2010/TT-BYT ngày 24 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thi hành một số Điều của Nghị định số 88/2008/NĐ-CP của Chính phủ về xác định lại giới tính.

9. Các thủ tục giám định y khoa được quy định tại Thông tư số 14/2016/TT-BYT ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế, bao gồm:

a) Giám định bệnh nghề nghiệp tái phát đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

b) Giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

c) Giám định để thực hiện chế độ hưu trí trước tuổi quy định đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

d) Giám định vượt quá khả năng chuyên môn đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

đ) Giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

e) Giám định tai nạn lao động tái phát đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

g) Giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

h) Cấp giấy chứng nhận hưởng bảo hiểm xã hội.

i) Giám định tổng hợp đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Nội dung đơn giản hóa

Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Biên bản giám định y khoa (mẫu quy định tại Phụ lục 2), Giấy giới thiệu của người sử dụng lao động (mẫu quy định tại Phụ lục 3), Giấy chứng nhận thương tích (mẫu quy định tại Phụ lục 4), Giấy ra viện (mẫu quy định tại Phụ lục 5), Tóm tắt hồ sơ bệnh án (mẫu quy định tại Phụ lục 6), Giấy đề nghị giám định (mẫu quy định tại Phụ lục 7), Văn bản đề nghị giám định do vượt quá khả năng chuyên môn (mẫu quy định tại Phụ lục 8), Giấy chứng sinh (mẫu quy định tại Phụ lục 10), Giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai (mẫu quy định tại Phụ lục 11), Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội (mẫu quy định tại Phụ lục 12) của Thông tư số 14/2016/TT-BYT ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế.

10. Các thủ tục khám giám định y khoa được quy định tại Thông tư liên tịch số 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 8 năm 2016 của Liên bộ Y tế và Lao động - Thương binh và Xã hội, bao gồm:

a) Khám giám định phúc quyết do vượt khả năng chuyên môn của Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh.

b) Khám giám định phúc quyết trong trường hợp đối tượng không đồng ý với kết quả khám giám định lần đầu (của Hội đồng Giám định y khoa cấp tỉnh).

c) Khám giám định phúc quyết người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học và con đẻ của họ đang hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng từ ngày 05 tháng 01 năm 2014 theo đề nghị của Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế hoặc Cục Người có công, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

d) Khám giám định phúc quyết lần cuối trong trường hợp đối tượng không đồng ý với kết quả khám giám định của Hội đồng Giám định y khoa cấp Trung ương.

đ) Khám giám định phúc quyết lần cuối đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học và con đẻ của họ đang hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng từ ngày 05 tháng 01 năm 2014 theo đề nghị của Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế hoặc Cục Người có công, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

e) Khám giám định y khoa đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

g) Khám giám định y khoa lần đầu đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

h) Giấy chứng nhận mắc bệnh, tật, dị dạng, dị tật hoặc sinh con dị dạng dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học.

Nội dung đơn giản hóa

Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Giấy giới thiệu của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo mẫu quy định tại Phụ lục 3, Bản tóm tắt bệnh án Điều trị nội trú của bệnh viện công lập từ tuyến huyện trở lên theo mẫu quy định tại Phụ lục 4, Bản tóm tắt quá trình Điều trị ngoại trú của bệnh viện công lập từ tuyến huyện trở lên hoặc Bản tóm tắt quá trình Điều trị ngoại trú của Phòng khám Ban Bảo vệ sức khỏe cán bộ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo mẫu quy định tại Phụ lục 5, Giấy xác nhận dị dạng, dị tật bẩm sinh của các cơ sở y tế công lập từ tuyến xã, phường, thị trấn trở lên theo mẫu quy định tại Phụ lục 6, Biên bản Giám định y khoa Bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học mẫu quy định tại Phụ lục 7 và Giấy chứng nhận mắc bệnh, tật, dị dạng, dị tật hoặc sinh con dị dạng dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học theo mẫu quy định tại Phụ lục 8 của Thông tư liên tịch số 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 8 năm 2016 của Liên bộ Y tế và Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ.

11. Các thủ tục xét tặng danh hiệu thầy thuốc được quy định tại Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”, bao gồm:

- a) Đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”
- b) Đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Ưu tú”

Nội dung đơn giản hóa

Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân” theo Mẫu số 08 và Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu, “Thầy thuốc Ưu tú” theo Mẫu số 09 ban hành kèm theo Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”.

12. Các thủ tục khen thưởng được quy định tại Thông tư số 20/2011/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế, bao gồm:

- a) Tặng thưởng Huân chương cho tập thể, cá nhân trong ngành y tế.
- b) Tặng thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trong ngành y tế.
- c) Tặng thưởng danh hiệu Chiến sĩ Thi đua toàn quốc trong ngành y tế.
- d) Tặng thưởng Bằng khen Bộ Y tế cho cá nhân và tập thể thuộc các đơn vị trong và ngoài ngành y tế về khen chuyên đề hoặc có thành tích đột xuất đóng góp cho sự nghiệp y tế.
- đ) Phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động trong ngành y tế.
- e) Tặng thưởng Chiến sĩ thi đua cấp Bộ trong ngành y tế.

Nội dung đơn giản hóa

Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế và Chiến sĩ thi đua cấp Bộ cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị (Mẫu số 3) và Báo cáo tóm tắt thành tích đề nghị tặng thưởng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị (Mẫu số 4), Báo cáo thành tích đề nghị phong tặng (truy tặng) danh hiệu Anh hùng Lao động cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong thời kỳ đổi mới (Mẫu số 7) của Thông tư số 20/2011/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế.

13. Các thủ tục bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần được ban hành tại Thông tư số 02/2014/TT-BYT ngày 15 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần, bao gồm:

- a) Bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.
- b) Bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.

Nội dung đơn giản hóa

Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Văn bản đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y, giám định viên pháp y tâm thần và danh sách trích ngang theo mẫu tại Phụ lục số 1, Bản sơ yếu lý lịch tự thuật theo



mẫu tại Phụ lục số 2 và Giấy xác nhận về thời gian thực tế hoạt động chuyên môn của cơ quan, tổ chức nơi người được đề nghị bổ nhiệm làm việc theo mẫu tại Phụ lục số 4 của Thông tư số 02/2014/TT-BYT ngày 15 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.

14. Thủ tục tuyển dụng công chức về công tác tại cơ quan Bộ Y tế được quy định tại Quyết định số 15/2006/QĐ-BYT ngày 28 tháng 4 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế

Nội dung đơn giản hóa

Bỏ yêu cầu nộp Bản sao giấy khai sinh, bỏ yêu cầu xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú đối với Sơ yếu lý lịch; thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên mẫu Đơn xin thi tuyển vào công tác tại Cơ quan Bộ Y tế quy định tại Điều 7 Chương III của Quy định tuyển dụng cán bộ, công chức về công tác tại Cơ quan Bộ Y tế ban hành kèm theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BYT ngày 28 tháng 4 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế; đồng thời ban hành mẫu Sơ yếu lý lịch trong đó thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú”.

15. Thủ tục cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp được quy định tại Quyết định số 120/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định điều kiện xác định người bị phơi nhiễm với HIV, bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp

Nội dung đơn giản hóa

Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Biên bản tai nạn rủi ro nghề nghiệp quy định tại Phụ lục I của Quyết định số 120/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định điều kiện xác định người bị phơi nhiễm với HIV, bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp.

16. Thủ tục cấp giấy nhận chứng bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp được quy định tại Quyết định số 120/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định điều kiện xác định người bị phơi nhiễm với HIV, bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp

Nội dung đơn giản hóa

Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp quy định tại mẫu 1 của Phụ lục II và Giấy chứng nhận bị nhiễm với HIV do tai nạn rủi

ro nghề nghiệp quy định tại mẫu 2 của Phụ lục II của Quyết định số 120/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định điều kiện xác định người bị phơi nhiễm với HIV, bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp.

17. Các thủ tục cấp và cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng được quy định tại Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BYT-BCA ngày 20 tháng 01 năm 2010 của Liên Bộ Y tế - Công an quy định việc cấp, phát, quản lý và sử dụng thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV, bao gồm:

- a) Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng.
- b) Cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng.

Nội dung đơn giản hóa

Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Đơn đề nghị cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV (mẫu số 2), Đơn đề nghị cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV (mẫu số 3) và Giấy xác nhận nhân thân người đăng ký làm nhân viên tiếp cận cộng đồng (mẫu số 4) của Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BYT-BCA ngày 20 tháng 01 năm 2010 của Liên Bộ Y tế - Công an quy định việc cấp, phát, quản lý và sử dụng thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV.

18. Các thủ tục về điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện được quy định tại Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, bao gồm:

- a) Đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện tại cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.
- b) Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng.
- c) Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện trong trường hợp cơ sở điều trị bị đình chỉ hoạt động có thời hạn theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

d) Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện trong trường hợp cơ sở điều trị đề nghị hủy hồ sơ công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện.

đ) Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý.

Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung 1: Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Đơn đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện (Mẫu số 1), Đơn chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Mẫu số 03) và Bản tóm tắt bệnh án điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Mẫu số 4) của Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

- Nội dung 2: Bỏ yêu cầu nộp Bản sao có chứng thực của một trong các giấy tờ sau: Chứng minh nhân dân, hộ chiếu, giấy khai sinh hoặc hộ khẩu quy định tại Điều 7 của Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

19. Các thủ tục cấp phát thuốc Methadone được quy định tại Thông tư số 14/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quản lý thuốc Methadone, bao gồm:

a) Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh đặc biệt điều trị tại nhà.

b) Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh điều trị đặc biệt tại cơ sở khám, chữa bệnh.

Nội dung đơn giản hóa

Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Đơn đề nghị uống thuốc Methadone tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (mẫu số 01 Phụ lục 7) và Đơn đề nghị uống thuốc Methadone tại nhà (mẫu số 2 Phụ lục 7) của Thông tư số 14/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quản lý thuốc Methadone.

20. Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số được quy định tại Thông tư liên tịch số 07/2016/TTLT-BYT-BTC-BLĐTBXH ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Liên bộ Y tế - Tài chính - Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số

Nội dung đơn giản hóa

Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Đơn Đề nghị hỗ trợ kinh phí sinh con đúng chính sách dân số (Mẫu số 1a và 1b) của Thông tư liên tịch số 07/2016/TTLT-BYT-BTC-BLĐTBXH ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Liên bộ Y tế - Tài chính - Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số.

21. Cấp giấy phép hoạt động ngân hàng mô được quy định tại Nghị định số 118/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2008/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của ngân hàng mô và Trung tâm điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người thuộc phạm vi chức năng của Bộ Y tế

Nội dung đơn giản hóa

Ban hành mẫu Sơ yếu lý lịch trong đó thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trong hồ sơ xin cấp phép hoạt động ngân hàng mô quy định tại Nghị định số 118/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2008/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của ngân hàng mô và Trung tâm điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người thuộc phạm vi chức năng của Bộ Y tế.

22. Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ sinh ra do thực hiện kỹ thuật mang thai hộ được quy định tại Thông tư số 34/2015/TT-BYT ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung Điều 2 Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh

Nội dung đơn giản hóa

Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Bản xác nhận về việc sinh con bằng kỹ thuật mang thai hộ quy định tại Phụ lục số 05

của Thông tư số 34/2015/TT-BYT ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung Điều 2 Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh.

23. Các thủ tục cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn được quy định tại Thông tư số 35/2013/TT-BYT ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thu hồi chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt động và đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề, cơ sở khám bệnh chữa bệnh, bao gồm:

a) Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế.

b) Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.

Nội dung đơn giản hóa

Thay thế những thông tin về công dân bằng các thông tin “Họ, chữ đệm và tên khai sinh”, “Số định danh cá nhân” và “Nơi thường trú” trên Đơn đề nghị được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Phụ lục 05 của Thông tư số 35/2013/TT-BYT ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thu hồi chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt động và đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề, cơ sở khám bệnh chữa bệnh.

B. TRÁCH NHIỆM THỰC THI PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HOÁ

1. Bộ Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng các Nghị định sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan để thực hiện nội dung đơn giản hóa các thủ tục hành chính nêu tại các khoản 6, 7, 8, 11, 18 và 21 phần A của Phương án đơn giản hóa kèm theo Nghị quyết này:

- Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo;

- Nghị định số 88/2008/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ về xác định lại giới tính;

- Nghị định số 41/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”;

- Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay;

- Nghị định số 118/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2008/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của ngân hàng mô và Trung tâm điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người thuộc phạm vi chức năng của Bộ Y tế.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng Quyết định sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan tại Quyết định số 120/2008/QĐ-TTg ngày 29 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định điều kiện xác định người bị phơi nhiễm với HIV, bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp để thực hiện nội dung đơn giản hóa các thủ tục hành chính nêu tại khoản 15 và 16 phần A của Phương án đơn giản hóa ban hành kèm theo Nghị quyết này.

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng các Thông tư của Bộ Y tế để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan để thực hiện nội dung đơn giản hóa các thủ tục hành chính nêu tại các khoản 5, 10, 17 và 20 phần A của Phương án đơn giản hóa kèm theo Nghị quyết này:

- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của Liên bộ Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

- Thông tư liên tịch số 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 8 năm 2016 của Liên bộ Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ;

- Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BYT-BCA ngày 20 tháng 01 năm 2010 của Liên Bộ Y tế - Công an quy định việc cấp, phát, quản lý và sử dụng thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV;

- Thông tư liên tịch số 07/2016/TTLT-BYT-BTC-BLĐTBXH ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Liên bộ Y tế, Tài chính và Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số;

d) Xây dựng các Thông tư của Bộ Y tế để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan để thực thi phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính được nêu tại các khoản 1, 2, 3, 4, 8, 9, 13, 14, 19, 22 và 23 phần A của Phương án đơn giản hóa kèm theo Nghị quyết này:

- Thông tư số 29/2015/TT-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp, cấp lại Giấy chứng nhận là lương y;
- Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về khám sức khỏe;
- Thông tư số 30/2014/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo;
- Thông tư số 39/2013/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý thuốc chữa bệnh cho người theo đường xuất khẩu, nhập khẩu phi mậu dịch;
- Thông tư số 29/2010/TT-BYT ngày 24 tháng 5 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 88/2008/NĐ-CP của Chính phủ về xác định lại giới tính;
- Thông tư số 14/2016/TT-BYT ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo hiểm xã hội thuộc lĩnh vực y tế;
- Thông tư số 20/2011/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Y tế;
- Thông tư số 02/2014/TT-BYT ngày 15 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần;
- Quyết định số 15/2006/QĐ-BYT ngày 28 tháng 4 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế về tuyển dụng công chức công tác tại cơ quan Bộ Y tế;
- Thông tư số 14/2015/TT-BYT ngày 25 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quản lý thuốc Methadone;
- Thông tư số 34/2015/TT-BYT ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung Điều 2 Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh;
- Thông tư số 35/2013/TT-BYT ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thu hồi chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt động và đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề, cơ sở khám bệnh chữa bệnh.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với Bộ Y tế xây dựng Thông tư để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan tại Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của Liên

Bộ Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm để thực hiện nội dung đơn giản hóa thủ tục hành chính nêu tại khoản 5 phần A của Phương án đơn giản hóa kèm theo Nghị quyết này.

3. Bộ Công Thương

Phối hợp với Bộ Y tế xây dựng Thông tư để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan tại Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 4 năm 2014 của Liên Bộ Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm để thực hiện nội dung đơn giản hóa thủ tục hành chính nêu tại khoản 5 phần A của Phương án đơn giản hóa kèm theo Nghị quyết này.

4. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với Bộ Y tế xây dựng Thông tư để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan tại Thông tư liên tịch số 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 8 năm 2016 của Liên Bộ Y tế và Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ để thực hiện nội dung đơn giản hóa các thủ tục hành chính nêu tại khoản 10 phần A của Phương án đơn giản hóa kèm theo Nghị quyết này.

- Phối hợp với Bộ Y tế xây dựng Thông tư để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan tại Thông tư liên tịch số 07/2016/TTLT-BYT-BTC-BLĐTBXH ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Liên Bộ Y tế - Tài chính - Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số để thực hiện nội dung đơn giản hóa thủ tục hành chính nêu tại khoản 20 phần A của Phương án đơn giản hóa kèm theo Nghị quyết này.

5. Bộ Công an

Phối hợp với Bộ Y tế xây dựng Thông tư để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan tại Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BYT-BCA ngày 20 tháng 01 năm 2010 của Liên Bộ Y tế - Công an quy định việc cấp, phát, quản lý và sử dụng thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV để thực hiện nội dung đơn giản các thủ tục hành chính nêu tại khoản 17 phần A của Phương án đơn giản hóa kèm theo Nghị quyết này.

6. Bộ Tài chính

Phối hợp với Bộ Y tế xây dựng Thông tư để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định có liên quan tại Thông tư liên tịch số 07/2016/TTLT-BYT-BTC-BLĐTBXH ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Liên Bộ Y tế - Tài chính - Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số để thực hiện nội dung đơn giản hóa thủ tục hành chính nêu tại khoản 20 phần A của Phương án đơn giản hóa kèm theo Nghị quyết này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc